

Số 29 /2026/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2026

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam**

*Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 09/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 84/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam như sau:**

**“2. Quy hoạch băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz từ ngày 16 tháng 9 năm 2026 như sau:**

a) Băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz được sử dụng để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000, IMT-Advanced, IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo theo phương thức FDD.

Hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000 quy định tại điểm này được sử dụng đến hết ngày 14 tháng 9 năm 2028;

b) Băng tần 890-915 MHz được sử dụng làm băng tần đường lên, phân chia thành 05 khối C<sub>1</sub>, C<sub>2</sub>, C<sub>3</sub>, C<sub>4</sub> và C<sub>5</sub>, mỗi khối có độ rộng 5 MHz; băng tần

935-960 MHz được sử dụng làm băng tần đường xuống, phân chia thành 05 khối  $C_1'$ ,  $C_2'$ ,  $C_3'$ ,  $C_4'$  và  $C_5'$ , mỗi khối có độ rộng 5 MHz. Cụ thể như sau:

890 895 900 905 910 915 MHz

|       |       |       |       |       |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| $C_1$ | $C_2$ | $C_3$ | $C_4$ | $C_5$ |
|-------|-------|-------|-------|-------|

Băng tần đường lên

935 940 945 950 955 960 MHz

|        |        |        |        |        |
|--------|--------|--------|--------|--------|
| $C_1'$ | $C_2'$ | $C_3'$ | $C_4'$ | $C_5'$ |
|--------|--------|--------|--------|--------|

Băng tần đường xuống

c) Giới hạn tối đa tổng độ rộng băng tần mà một tổ chức được cấp phép sử dụng trong băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz là 2x10 MHz theo phương thức FDD;

d) Các tổ chức được cấp giấy phép sử dụng băng tần trong băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz có trách nhiệm phối hợp với nhau để phòng tránh nhiễu và xử lý nhiễu có hại.”.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

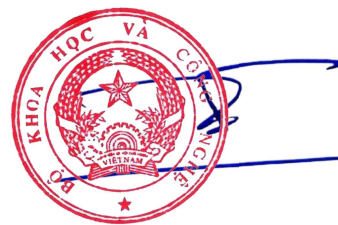
2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Tần số vô tuyến điện) để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, cổng Thông tin điện tử Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&CN, Báo và PTTH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, CTS.100.

**BỘ TRƯỞNG**



**Vũ Hải Quân**